

(Kèm theo Nghị quyết số 15 /NQ-HĐND ngày 21 /7/2025 của HĐND phường Tam Thanh)

[illegible]

STT	Nguồn vốn	Kế hoạch năm 2025				Vốn giải ngân từ khởi công đến hết kế hoạch năm trước	Ước giải ngân vốn đầu tư năm 2025					Số vốn còn dư	Ghi chú
		Kế hoạch			Giải ngân vốn đầu tư 6 tháng đầu năm 2025		Tổng số	Vốn đầu tư công		Vốn sự nghiệp			
		Tổng số	Trong đó										
			Vốn đầu tư công	Vốn sự nghiệp				Thu hồi các khoản vốn ứng trước	Thanh toán nợ xây dựng cơ bản				
1	2	3	4	5	6	10	11	12	13	14	15		16
2.2	Vốn nước ngoài												
A.2	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA	2.409,0	2.409,0		360,0		2.409,0	2.409,0		2.409,0			
-	Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi												
-	Giảm nghèo bền vững												
-	Xây dựng nông thôn mới	2.409,0	2.409,0		360,0		2.409,0	2.409,0		2.409,0			
	Trong đó:												
1	Ngân sách trung ương	779,0	779,0		0,0		779,0	779,0		779,0			
-	Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi												
-	Giảm nghèo bền vững												
-	Xây dựng nông thôn mới	779,0	779,0				779,0	779,0		779,0			
2	Ngân sách địa phương	1.630,0	1.630,0	0,0	360,0		1.630,0	1.630,0		1.630,0			
-	Phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi												
-	Giảm nghèo bền vững												
-	Xây dựng nông thôn mới	1.630,0	1.630,0		360,0		1.630,0	1.630,0		1.630,0			

BIỂU 2
KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 21/7/2025 của HĐND phường Tam Thanh

Đơn vị: *Tam Thanh*

TT	Danh mục dự án	Địa điểm xây dựng	Mã ngành kinh tế (loại, khoản)	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025														Vốn giải ngân từ khối công đức hết kế hoạch năm trước	Dự kiến Kế hoạch vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025 và năm 2025 (sau điều chỉnh)						Ghi chú
					Tổng mức đầu tư		Kế hoạch				Giải ngân đến 30/6/2025				Ước giải ngân đến 31/01/2026													
					Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: ngân sách địa phương	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: NSDP												
								NST	NSTP chuyển về cấp xã	NSX		NST	NSTP chuyển về cấp xã	NSX		NST	NSTP chuyển về cấp xã	NSX										
1	2	3	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
	TỔNG CỘNG (A+B)					6.087,435	6.087,435	2.521,000	-	1.000,000	821,000	700,000	281,000	-	-	281,000	2.521,000	-	1.281,000	1.240,000	1.617,653	2.521,000	1.521,000	-	2.521,000	-	-	
A	VỐN PHÂN CẤP THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 16/2021/NQ-HĐND																											
B	NGUỒN VỐN THU TIỀN SỬ DỤNG ĐẤT																											
B1	Cấp thành phố (cũ)					3.231,342	3.231,342	1.000,000	-	1.000,000	-	-	-	-	-	-	1.000,000	-	1.000,000	-	-	1.000,000	-	-	1.000,000	-	-	
IV	Vấn hóa																											
(4)	Dự án chuẩn bị đầu tư																											
1	Xây dựng Nhà văn hóa và sân thể thao thôn Pân Pê, xã Hoàng Đồng	X. Hoàng Đồng (p. Tam Thanh mới)	161	2024-2026		3.231,342	3.231,342	1.000,000		1.000,000				-			1.000,000		1.000,000		-	100,000			1.000,000		-	
B2	Cấp xã					2.856,093	2.856,093	1.521,000	-	-	821,000	700,000	281,000	-	-	281,000	1.521,000	-	281,000	1.240,000	1.617,653	1.521,000	1.521,000	-	1.521,000	-	-	
I	Vấn hóa																											
(2)	Dự án chuyển tiếp																											
1	Dự án Xây mới Nhà văn hóa khối 7, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn	P. Tam Thanh	161	2024-2025	263/QĐ-UBND ngày 16/9/2024	1.926,917	1.926,917	981,000			281,000	700,000	281,000			281,000	981,000		281,000	700,000	1.228,477	981,000	981,000		981,000		-	
2	Xây dựng nhà văn hóa thôn Hoàng Thanh	X. Hoàng Đồng (p. Tam Thanh mới)	161	2024-2025		929,176	929,176	540,000			540,000						540,000			540,000	389,176	540,000	540,000		540,000		-	

BIỂU 03

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021-2025 VÀ NĂM 2025 CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

(Kèm theo Nghị quyết số 15 /NQ-HĐND ngày 21 /7/2025 của HĐND phường Tam Thanh)

STT	Danh mục dự án	Địa điểm XD	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư ban đầu hoặc QĐ đầu tư điều chỉnh của cấp có thẩm quyền			Lũy kế vốn giải ngân từ khởi công đến trước năm kế hoạch	Kế hoạch vốn bố trí trong năm 2025					Kế hoạch ĐTCTH 2021-2025 sau điều chỉnh					Kế hoạch vốn năm 2025 sau điều chỉnh					Ghi chú	
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	TMDT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó, vốn giao về cấp quyết định đầu tư mới				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó, vốn giao về cấp quyết định đầu tư mới				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó, vốn giao về cấp quyết định đầu tư mới					
						Tổng	Ngân sách nhà nước			Nguồn huy động (nếu có)	Vốn NSTW	Vốn NST	Vốn phân cấp cho cấp xã		Vốn khác	Vốn NSTW	Vốn NST	Vốn phân cấp cho cấp xã		Vốn khác	Vốn NSTW	Vốn NST	Vốn phân cấp cho cấp xã		Vốn khác
	TỔNG SỐ																								
I	CTMTQG Phát triển KT-XHkinh tế xã hộivùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi																								
II	CTMTQG Giảm nghèo bền vững																								
III	CTMTQG xây dựng nông thôn mới																								
I	Văn hóa																								
1	Xây dựng nhà văn hóa thôn Hoàng Sơn, xã Hoàng Đông, thành phố Lạng Sơn	X. Hoàng Đông (P. Tam Thanh mới)		2024-2025	414/QĐ-UBND ngày 06/12/2024	2.069,101	2.069,101	-	360,000	2.409,000	779,000		1.630,000		2.409,000	779,000		1.630,000		2.409,000	779,000		1.630,000		